

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **486/2021/HS-ST**
Ngày 24-11-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Hòa;
2. Ông Trần Công Danh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 540/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 516/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1211/2021/HSST-QĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Quốc Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1991, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ, đảng phái: Không; Họ và tên cha: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967 (còn sống); Họ và tên mẹ: Lê Thị Bích T, sinh năm 1967 (còn sống); Bị cáo là con út trong gia đình có 03 anh em; Sống chung như vợ chồng với chị Châu Thị P, sinh năm 1996; Có 03 người con sinh năm 2018, 2019, 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01 tháng 7 năm 2021, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 912 ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Biên Hòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị hại:

+ Ông Đỗ Thanh P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 121, khu A, tổ B, khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Ông Đinh Văn C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ A, khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính của vụ án:

Khoảng 12 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2021, Nguyễn Quốc Đ đi đến khu vực thuộc khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi Đ đi đến công trình đang xây dựng tại địa chỉ số A, khu B, tổ C, khu phố L, phường T, thành phố B của anh Đỗ Thanh P, sinh năm 1982 nên Đ đi vào trong thì thấy anh P đang nằm ngủ trên võng, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, Đ nhanh chóng lấy chiếc điện thoại này rồi trở ra ngoài tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp.

Đ tiếp tục đi về hướng tổ A, khu phố L, phường T thì thấy 01 cái lán bằng tôn dựng cạnh căn nhà đang xây dựng của anh Đinh Văn C, sinh năm 1991, Đ đi vào trong thấy anh C đang ngủ trên võng, ở dưới đất có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8plus màu đỏ nên Đ lấy chiếc điện thoại này và nhanh chóng đi đến trước trường tiểu học Lục Quân thuộc tổ 29, khu phố Long Đức 1, phường Tam Phước gọi điện thoại cho ông Trần Văn H, sinh năm 1964, ngụ tại tổ A, khu phố L, phường T, thành phố B hành nghề xe ôm đến đón Đ. Khoảng 01 giờ 30 phút, ông H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 54Y5-1249 đến đón Đ quay trở về phòng trọ của Đ. Khi đi được khoảng 01km thì thấy lực lượng Công an phường Tam Phước đang đi tuần tra, do lo sợ bị phát hiện nên Đ lấy 03 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được giấu vào người ông H, ông H không đồng ý nên dừng xe trả 03 chiếc điện thoại di động trên cho Đ. Cùng lúc này, lực lượng Công an đến phát hiện trên tay Đ đang cầm 03 chiếc điện thoại di động nên mời Đ và ông H về trụ sở Công an phường Tam Phước làm việc.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256 Gb, màu xanh, là tài sản của anh Đỗ Thanh P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh P;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64Gb, màu đỏ, là tài sản của anh Đinh Văn C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh C;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen, là tài sản của anh Huỳnh Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom, Đồng Nai thụ lý điều tra theo thẩm quyền;

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia TA 1174 màu xanh đen, là tài sản của Nguyễn Quốc Đ, không liên quan đến việc phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 343/KL-HĐDGTS ngày 06/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: “01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, loại 256Gb, số Imei 355565705654989, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 85% và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, loại 64Gb, số Imei 356110095458516, đã qua sử dụng, chất lượng còn lại khoảng 50%, có tổng trị giá: 38.086.500 đồng (Ba mươi tám triệu không trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm đồng)”.

Về dân sự: Người bị hại anh Đỗ Thanh P và anh Đinh Văn C đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường.

2. Các vấn đề khác:

Đối với ông Trần Văn H đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 54Y5-1249 chở Nguyễn Quốc Đ đi từ địa điểm trộm cắp về nhà. Nhưng ông H không biết việc Đ trộm cắp tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông H.

Đối với chiếc điện thoại hiệu OPPO A31, màu đen. Qua điều tra, xác định ngày 01/7/2021 tại tổ 7, ấp 4, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc Đ còn có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen của anh Huỳnh Văn D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom thụ lý tin báo theo quy định.

3. Truy tố:

Tại Cáo trạng số: 552/CT-VKSBH-HS ngày 25/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc

Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai bốn) tháng tù. Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, kết luận định giá tài sản, biên bản lấy lời khai bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại tổ A, khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc Đ có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, loại 256Gb của anh Đỗ Thanh P, trị giá 29.750.000 đồng (Hai mươi chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Đến khoảng 12 giờ 30 cùng ngày tại tổ A, khu phố L, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc Đ tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ, loại 64Bb của anh Đinh Văn C, trị giá 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) thì bị phát hiện, bắt giữ, khởi tố để điều tra xử lý.

Tổng số tiền mà Nguyễn Quốc Đ đã trộm cắp là 38.086.500 đồng (Ba mươi tám triệu không trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

- **Về tội danh:** Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản cáo trạng số 552/CT-VKSBH-HS ngày 25/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- **Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:** Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong đời sống của người dân tại các khu dân cư. Bị cáo là người không có nghề nghiệp, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

- **Về nhân thân:** Bị cáo Nguyễn Quốc Đ chưa có tiền án, tiền sự.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Đ để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256 Gb, màu xanh, là tài sản của anh Đỗ Thanh P; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus 64Gb, màu đỏ, là tài sản của anh Đinh Văn C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh P, anh C là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia TA 1174 màu xanh đen, là tài sản của Nguyễn Quốc Đ, không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[4] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại về dân sự:

Người bị hại anh Đỗ Thanh P và anh Đinh Văn C đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về các vấn đề khác có liên quan tới vụ án:

Đối với ông Trần Văn H đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 54Y5-1249 chở Nguyễn Quốc Đ đi từ địa điểm trộm cắp về nhà. Nhưng ông H không biết việc Đ trộm cắp tài sản nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông H là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại hiệu OPPO A31, màu đen. Qua điều tra, xác định ngày 01/7/2021 tại tổ 7, ấp 4, xã An Viễn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc Đ còn có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO A31 màu đen của anh Huỳnh Văn D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom thụ lý tin báo theo quy định là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa:

- Đối với phần trình bày của Kiểm sát viên: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị mức hình phạt phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ **02 (hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2021.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia TA 1174, Imei 353112113368837 màu xanh đen, là tài sản của Nguyễn Quốc Đ, không liên quan đến việc phạm tội. Vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 11 năm 2021.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.Biên Hòa
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hòa